

Số: **2012** /BCA-C08Hà Nội, ngày **15** tháng 5 năm 2025

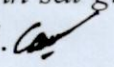
V/v Sơ kết 02 năm Chỉ thị số
10/CT-TTg ngày 19/4/2023 của
Thủ tướng Chính phủ

Kính gửi:

- Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia;
- Bộ Xây dựng;
- Bộ Y tế;
- Bộ Quốc phòng;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Tài chính;
- Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Ngày 19/4/2023, Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 10/CT-TTg về “tăng cường công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ trong tình hình mới”; trong đó, giao Bộ Công an giúp Thủ tướng Chính phủ theo dõi, đôn đốc việc triển khai và định kỳ báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện.

Để phục vụ sơ kết 02 năm thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Công an trân trọng đề nghị Quý cơ quan, địa phương tổng hợp, báo cáo kết quả, tiến độ triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao theo Đề cương báo cáo gửi kèm.

Văn bản của các đơn vị, đề nghị gửi về Bộ Công an (qua Cục Cảnh sát giao thông) **trước ngày 01/6/2025** để tập hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Đ/c Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà (để báo cáo);
- Đ/c Bộ trưởng BCA (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Công an các đơn vị, địa phương (để thực hiện);
- Lưu: VT, C08 (P1).

KT. BỘ TRƯỞNG**THỦ TRƯỞNG****Trung tướng Nguyễn Ngọc Lâm**

¹ Chi tiết xin liên hệ: Đồng chí Thượng tá Trần Văn Hoat, Chuyên viên cao cấp, Phòng Tham mưu tổng hợp, Cục Cảnh sát giao thông, Bộ Công an, số điện thoại 0942.923.338.

21

1902

1. 12.

ĐỀ CƯƠNG

Báo cáo Sơ kết 02 năm thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 19/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ về “tăng cường công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ trong tình hình mới” của UBND các địa phương (Kèm theo Công văn số 2012/BCA-C08 ngày 15/5/2025 của Bộ Công an)

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

1. Nêu khái quát đặc điểm, tình hình của đơn vị, địa phương (*phương tiện tham gia giao thông, kết cấu hạ tầng giao thông, người điều khiển phương tiện tham gia giao thông và hoạt động vận tải*) liên quan đến việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg.

2. Tình hình trật tự, an toàn giao thông (TTATGT), tai nạn giao thông (TNGT) và ùn tắc giao thông (*từ ngày 19/4/2023 đến ngày 19/4/2025 tăng, giảm thế nào?*)

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và quán triệt thực hiện

- Chương trình, Kế hoạch của các địa phương tham mưu, trực tiếp triển khai thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg và các Kế hoạch, văn bản triển khai thực hiện của các đơn vị trực thuộc.

- Công tác kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn việc triển khai thực hiện.

- Rà soát, đánh giá tiến độ thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Chỉ thị số 10/CT-TTg.

2. Công tác phối hợp tuyên truyền, phổ biến pháp luật về trật tự, an toàn giao thông.

- Các biện pháp tuyên truyền, phổ biến pháp luật về TTATGT; việc tổ chức nêu gương người tốt, việc tốt, ứng xử văn hóa khi tham gia giao thông gắn với phê phán, lên án các hành vi cố ý vi phạm các quy định về TTATGT và kết quả đánh giá, xử lý các trường hợp vi phạm.

- Công tác vận động quần chúng nhân dân tích cực tham gia bảo đảm TTATGT và phát hiện, ngăn chặn các trường hợp vi phạm pháp luật về TTATGT.

- Việc xây dựng, nhân rộng và duy trì hoạt động của các mô hình, điển hình tiên tiến trong công tác bảo đảm TTATGT.

- Công tác chỉ đạo và tổ chức thực hiện việc thông báo các vi phạm pháp luật về TTATGT về cơ quan, đơn vị để xử lý nghiêm theo quy định của Đảng,

của từng ngành, cơ quan, đơn vị.

3. Kết quả công tác bảo đảm TTATGT tại địa phương, nhất là việc kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm là nguyên nhân trực tiếp gây TNGT và ùn tắc giao thông.

- Công tác xử lý nghiêm các hành vi vi phạm là nguyên nhân chính dẫn đến các vụ TNGT nghiêm trọng, như điều khiển phương tiện quá tốc độ cho phép, vi phạm nồng độ cồn, ma túy, “coi nói” thành, thùng xe, chở hàng quá khổ, quá tải...

- Công tác chỉ đạo và kết quả phối hợp giữa Cảnh sát giao thông với Cảnh sát hình sự, Cảnh sát cơ động..... để kiểm tra, kiểm soát, xử lý hành vi vi phạm, hành vi gây mất TTATGT như tụ tập đông người, đua xe trái phép, phóng nhanh vượt ẩu.

- Việc kiểm tra, kiểm soát, xử lý vi phạm của người điều khiển phương tiện giao thông ngay tại nơi xuất bến đối với các phương tiện chở khách; ngay kho, bãi, bến cảng đối với phương tiện vận tải hàng hóa.

- Kết quả gửi thông báo cán bộ, đảng viên vi phạm pháp luật về giao thông về cơ quan, đơn vị để xử lý nghiêm theo quy định của Đảng, của từng ngành, cơ quan, đơn vị (*kết quả gửi thông báo; kết quả xử lý vi phạm; kết quả trả lời đơn vị gửi thông báo...*).

4. Công tác rà soát, sửa đổi, bổ sung hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách pháp luật về TTATGT đáp ứng kịp thời yêu cầu thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm đồng bộ, thống nhất trong hệ thống pháp luật.

5. Xây dựng lộ trình thực hiện đồng bộ quy hoạch hạ tầng giao thông gắn với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của ngành, lĩnh vực, địa phương...; nâng cao chất lượng, đẩy nhanh tiến độ, xây dựng các công trình hạ tầng giao thông, các dự án đầu tư kết cấu hạ tầng giao thông trọng điểm

6. Công tác khảo sát xác định các điểm đen, điểm tiềm ẩn về TNGT, tụ điểm phức tạp về TTATGT và các bất hợp lý trong tổ chức giao thông. Bảo đảm và tiếp tục nâng cao chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện giao thông vận tải cơ giới đường bộ; hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật phương tiện và hạ tầng.

7. Công tác quản lý vận tải, phương tiện và người điều khiển phương tiện

- Thực trạng công tác quản lý vận tải (thực hiện tái cơ cấu thị trường vận tải, quản lý hoạt động kinh doanh vận tải,...); kết quả, biện pháp tổ chức kết nối

các phương thức vận tải giữa đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa, đường biển, đường hàng không; việc tổ chức cho các doanh nghiệp kinh doanh vận tải và lái xe ký cam kết chấp hành pháp luật về TTATGT.

- Thực trạng về công tác quản lý phương tiện và nguyên nhân; các biện pháp nâng cao chất lượng đăng ký, đăng kiểm phương tiện giao thông; việc ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý phương tiện giao thông.

- Công tác đào tạo, sát hạch, cấp chứng chỉ chuyên môn, nghiệp vụ và quản lý lái xe sau sát hạch, những tồn tại, bất cập nổi lên; đề xuất các biện pháp quản lý chặt chẽ đối với những người sau khi đã được cấp giấy phép lái xe.

8. Công tác điều tra, xử lý các hành vi vi phạm trật tự, an toàn giao thông có dấu hiệu tội phạm

- Kết quả công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm trên các tuyến giao thông.

- Việc xử lý trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy, chính quyền địa phương để tình hình TTATGT xảy ra phức tạp trên địa bàn do thiếu lãnh đạo, chỉ đạo, thanh tra, kiểm tra, giám sát hoặc thực hiện không đầy đủ trách nhiệm trong phạm vi quản lý.

- Việc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phải chủ trì đánh giá nguyên nhân, triển khai ngay các giải pháp khắc phục bất cập, rút kinh nghiệm và xem xét, cá thể hóa, xử lý trách nhiệm của các tập thể, cá nhân liên quan đối với tất cả các vụ TNGT gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng.

- Việc xử lý trách nhiệm của các tập thể, cá nhân liên quan để xảy ra các vụ TNGT gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng xảy ra trên địa bàn.

- Công tác chỉ đạo điều tra, xử lý các vụ TNGT có dấu hiệu tội phạm; đề nghị truy tố và đưa ra xét xử các vụ án về tội đua xe trái phép, gây rối trật tự công cộng, chống người thi hành công vụ và các vụ TNGT nghiêm trọng; khởi tố và đề nghị truy tố những hành vi xâm hại công trình giao thông, cản trở giao thông, thiếu trách nhiệm, không tổ chức khắc phục kịp thời những bất hợp lý trong tổ chức giao thông để xảy ra TNGT đặc biệt nghiêm trọng.

9. Công tác triển khai các giải pháp phòng ngừa, khắc phục ùn tắc giao thông tại các đô thị lớn, đặc biệt là Thủ đô Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh và các tuyến cao tốc, quốc lộ trọng điểm kết nối liên tỉnh.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Các kết quả đạt được

Đánh giá khái quát tình hình TTATGT và ùn tắc giao thông trên địa bàn từ

khi triển khai thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg đến nay.

2. Một số hạn chế, khó khăn, vướng mắc

3. Nguyên nhân

IV. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỜI GIAN TỚI

1. Dự báo tình hình trật tự, an toàn giao thông trên địa bàn trong những năm tới, những thuận lợi, khó khăn, vướng mắc.

2. Phương hướng, mục tiêu.

3. Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong thời gian tới.

V. MỘT SỐ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

*** Lưu ý:**

- Mốc thời gian sơ kết: Từ ngày 19/4/2023 đến ngày 19/4/2025.

- Các nội dung đánh giá, kiểm điểm phải có số liệu thống kê, phân tích cụ thể và có so sánh với thời gian trước liền kề.

ĐỀ CƯƠNG

Báo cáo Sơ kết 02 năm thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 19/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ về “tăng cường công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ trong tình hình mới” của các Bộ, ngành

(Kèm theo Công văn số 2042/BCA-C08 ngày 15/5/2025 của Bộ Công an)

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

Đặc điểm, tình hình có liên quan đến công tác triển khai Chỉ thị số 10/CT-TTg của bộ, ngành, tổ chức, đoàn thể.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và quán triệt thực hiện

- Chương trình, Kế hoạch của các Bộ, ngành tham mưu, trực tiếp triển khai thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg và các Kế hoạch, văn bản triển khai thực hiện của các đơn vị trực thuộc.

- Công tác kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn việc triển khai thực hiện.

- Rà soát, đánh giá tiến độ thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Chỉ thị số 10/CT-TTg.

2. Công tác phối hợp tuyên truyền, phổ biến pháp luật về trật tự, an toàn giao thông.

- Các biện pháp tuyên truyền, phổ biến pháp luật về TTATGT.

- Công tác tổ chức thực hiện thông báo các vi phạm pháp luật về TTATGT (nếu có).

3. Công tác rà soát, sửa đổi, bổ sung hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách pháp luật về TTATGT đáp ứng kịp thời yêu cầu thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm đồng bộ, thống nhất trong hệ thống pháp luật.

4. Xây dựng lộ trình thực hiện đồng bộ quy hoạch hạ tầng giao thông gắn với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của ngành, lĩnh vực...; nâng cao chất lượng, đẩy nhanh tiến độ, xây dựng các công trình hạ tầng giao thông, các dự án đầu tư kết cấu hạ tầng giao thông trọng điểm.

5. Công tác khảo sát, xử lý các điểm đen, điểm tiềm ẩn về TNGT, tụ điểm phức tạp về TTATGT và các bất hợp lý trong tổ chức giao thông. Bảo đảm và tiếp tục nâng cao chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện giao thông vận tải cơ giới đường bộ; hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật phương tiện và hạ tầng.

6. Công tác quản lý vận tải, phương tiện và người điều khiển phương tiện

- Thực trạng công tác quản lý vận tải (thực hiện tái cơ cấu thị trường vận tải, quản lý hoạt động kinh doanh vận tải,...); kết quả, biện pháp tổ chức kết nối các phương thức vận tải giữa đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa, đường biển, đường hàng không; việc tổ chức cho các doanh nghiệp kinh doanh vận tải và lái xe ký cam kết chấp hành pháp luật về TTATGT.

- Thực trạng về công tác quản lý phương tiện và nguyên nhân; các biện pháp nâng cao chất lượng đăng ký, đăng kiểm phương tiện giao thông; việc ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý phương tiện giao thông.

- Công tác đào tạo, sát hạch, cấp chứng chỉ chuyên môn, nghiệp vụ và quản lý lái xe sau sát hạch, những tồn tại, bất cập nổi lên; đề xuất các biện pháp quản lý chặt chẽ đối với những người sau khi đã được cấp giấy phép lái xe.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Các kết quả đạt được

2. Một số hạn chế, khó khăn, vướng mắc

3. Nguyên nhân

IV. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Dự báo tình hình.

2. Phương hướng, mục tiêu.

3. Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong thời gian tới.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

*** Lưu ý:**

- *Mốc thời gian sơ kết: Từ ngày 19/4/2023 đến ngày 19/4/2025.*

- *Các nội dung đánh giá, kiểm điểm phải có số liệu thống kê, phân tích cụ thể và có so sánh với thời gian trước liền kề.*

